TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2019/DS-ST
Ngày: 08 - 5 - 2019
V/v "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Hạnh

2. Ông Đinh Công Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Kim Hồ - là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long: Không tham gia.

Ngày 08 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2018/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2018 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2019/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn : Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1965 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 09, ấp M, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 08, ấp H, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1976 (có mặt).

2/ Chị Lê Thị C, sinh năm 1974 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp T, xã L, huyện B, Vĩnh Long.

3/ Bà Trần Thị S1, sinh năm 1968 (có mặt).

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/12/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết của nguyên đơn ông Nguyễn Văn S trình bày:

Vào ngày 29 tháng 03 năm 2018, ông có cho Nguyễn Văn K vay tổng số tiền là 305.000.000 đồng, lãi suất 2%/tháng. K vay số tiền này để K trả tiền đáo hạn ngân hàng nông nghiệp – Phòng giao dịch Mỹ Thuận. K có làm biên nhận số tiền này với ông vào ngày 29/3/2018 có người làm chứng là Nguyễn Văn L là anh ruột của K.

Đến ngày 11 tháng 04 năm 2018, K trả cho ông được 205.000.000 đồng tại Ngân hàng nông nghiệp - phòng giao dịch Mỹ Thuận. Lý do K trả không đủ tiền do ngân hàng cho vay lại số tiền ít, tiền lãi chưa trả được. Ngày 11/4/2018, L viết giấy trả cho ông số tiền 205.000.000 đồng nhưng đây là số tiền K trả cho ông. Từ đó đến nay K không trả tiền gốc và lãi cho ông. Trong biên nhận có chữ ký của L nhưng là K vay của ông chứ không phải L, vợ K cũng không có liên quan đến biên nhận. Đến khi K trả tiền cho ông tại Ngân hàng thì khi ông đến K đã đi về nên L đưa tiền cho ông 205.000.000 đồng và L viết trong biên nhận nhưng là trả tiền cho K. Luôn nói vay tiền ông và lấy tiền lãi của L là không đúng.

Nay ông yêu cầu giải quyết buộc Nguyễn Văn K trả cho ông số tiền gốc là 100.000.000 đồng, khi Tòa án giải quyết có bản án hoặc quyết định thì K phải trả lãi cho ông theo quy định của pháp luật.

- Bị đơn Nguyễn Văn K trình bày :

Vào ngày 29/3/2018, anh có làm biên nhận vay số tiền của ông Nguyễn Văn S với số tiền là 305.000.000 đồng, lãi suất thì không biết do anh ruột anh là anh L với ông S thỏa thuận với nhau, số tiền này hoàn toàn không biết và không có nhận tiền. Do trước đó anh Luôn có mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cha mẹ để vay tiền ngân hàng nông nghiệp – phòng giao dịch Mỹ Thuận. Sau này, cha mẹ chết có để lại phần đất đã thế chấp ngân hàng cho anh nhưng anh L không đưa tiền trả ngân hàng nên không lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ra được. Vì vậy, số tiền vay ngân hàng là tiền của ông S trả cho ngân hàng nên anh lấy được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ra. Sau đó, phần đất này sang tên từ cha mẹ sang tên anh. Sau khi đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này anh có thế chấp vay ngân hàng với số tiền là 230.000.000 đồng. Sau khi anh ký nhận số tiền này của ngân hàng thì anh L nhận tiền của ngân hàng và trả cho ông S bao nhiêu thì anh không biết.

Nay ông S yêu cầu anh trả số tiền 100.000.000 đồng thì anh L phải có trách nhiệm phải trả cho ông S. Vì anh chỉ là người ký biên nhận tiền của ông S nhưng không có nhận tiền của ông S.

- Anh Nguyễn Văn L trình bày: Trước đây anh có mượn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của cha mẹ để vay tiền Ngân hàng nhưng do làm ăn

thua lỗ nên không có tiền trả, do cha mẹ chết nên phần đất thế chấp ngân hàng cha mẹ để lại cho em anh là K nhưng giấy còn ở ngân hàng nên không sang tên được. Vì vậy, anh hỏi ông S tiền để trả ngân hàng nhưng ông S nói nếu K ký tên vay tiền thì mới cho vay, anh về nói với K thì K đồng ý. Ngày 29/3/2018 K ký biên nhận vay ông S số tiền là 305.000.000 đồng, lãi suất 1.000.0000 đồng là 5.000 đồng/1 ngày, thỏa thuận là trả đáo hạn ngân hàng xong thì trả lại tiền cho ông S. Ngày làm biên nhận trả tiền là tại ngân hàng. Sau khi lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất xong thì đã làm thủ tục đứng tên K. Khoảng hơn mười ngày sau khi vay tiền thì K làm thủ tục vay tiền Ngân hàng được 230.000.000 đồng, vay xong thì anh trả cho ông S được tiền gốc là 205.000.000 đồng có làm biên nhận và đóng lãi được 22.400.000 đồng. Khi làm thủ tục vay và nhận tiền của Ngân hàng là có K ký tên nhưng khi nhận được tiền thì K đi về, còn anh đem tiền ra quán trả cho ông S. Khi làm biên nhận thì không ghi lãi suất và thời gian trả, khi đóng lãi cho ông S thì cũng không làm biên nhận. Số tiền này là anh vay của ông S. Nay anh nên xin trả dần một tháng là 3.000.000 đồng.

- Chị Lê Thị C trình bày: Lời trình bày của chồng chị là Nguyễn Văn L là đúng. Nay chị thống nhất với ý kiến của anh L.

- Bà Trần Thị S1 trình bày: Bà là vợ ông Nguyễn Văn S. Những lời trình bày của chồng bà là đúng, bà thống nhất với yêu cầu của ông S.

Tại phiên tòa:

- Ông S trình bày ngày làm biên nhận trả tiền gốc 205.000.000 đồng thì anh L có trả tiền lãi cho anh K là 6.710.000 đồng. Nay ông Nguyễn Văn S yêu cầu anh Nguyễn Văn K trả cho ông số tiền gốc là 100.000.000 đồng, khi Tòa án giải quyết có bản án hoặc quyết định thì anh K phải trả lãi cho ông theo quy định của pháp luật.

- Anh Nguyễn Văn K không đồng ý trả số tiền 100.000.000 đồng cho ông Sáu, anh L phải có trách nhiệm phải trả cho ông S. Vì anh chỉ là người ký biên nhận tiền của ông S nhưng không có nhận tiền của ông S.

- Anh Nguyễn Văn L đồng ý trả số tiền 100.000.000 đồng cho ông S. Vì anh là người vay tiền của ông S, anh xin trả dần một tháng 3.000.000 đồng.

- Chị Lê Thị C: Thống nhất với ý kiến của anh L.

- Bà Trần Thị S1: Thống nhất với ý kiến của ông S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

[2] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn S là có căn cứ. Bởi vì, anh Nguyễn Văn K thừa nhận vào ngày 29/3/2018 có ký biên nhận vay của ông S số tiền là

305.000.000 đồng. Anh K và anh L cho rằng số tiền này là anh L vay của ông S nhưng ông S không thừa nhận, ông S cho rằng anh K là người vay tiền của ông S. Biên nhận tiền ghi tên người mượn là anh K. Theo quy định của pháp luật thì anh K là người thực hiện giao dịch dân sự là hợp đồng vay tài sản với ông S.

Đến ngày 11/4/2018 anh L có viết dưới biên nhận là trả cho ông S 205.000.000 đồng. Anh K và anh L cho rằng số tiền này là anh L trả cho ông S nhưng ông S không thừa nhận. Ông S cho rằng số tiền này là tiền của anh K trả cho ông S. Anh K và anh L thừa nhận số tiền này là anh K vay của ngân hàng và anh K ký nhận tiền, sau đó anh L nhận tiền đưa cho ông S. Vì vậy, có căn cứ chứng minh số tiền này là của anh K vay của ngân hàng trả cho ông S, còn anh L là người đưa tiền cho ông S.

Anh K và anh L cho rằng ngày 11/4/2018 khi trả 205.000.000 đồng tiền gốc cho ông S thì có trả cho ông S 22.400.000 đồng tiền lãi nhưng ông S không thừa nhận. Trong khi anh L thừa nhận khi trả tiền lãi cho ông S không làm biên nhận. Thực tế trong biên nhận cũng không có ghi việc trả tiền lãi nên không có căn cứ xem xét.

Ông S chỉ thừa nhận có nhận lãi 6.710.000 đồng. Xét khi vay tiền hai bên có thỏa thuận vay có lãi nên số tiền lãi này tính từ ngày vay đến nay là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Do đó, anh Nguyễn Văn K phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền gốc là 100.000.000 đồng. Ông S yêu cầu anh K phải trả tiền lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày Tòa án xét xử sơ thẩm cho đến khi anh K trả hết nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh Nguyễn Văn K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 91,92,93, 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 116, 117, 274, 275, 280, 463, 466 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn S: Buộc anh Nguyễn Văn K phải có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền là 100.000.000 đ (một trăm triệu đồng).

2. Về án phí:

- Anh Nguyễn Văn K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

- Trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền 2.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0015271 ngày 21/12/2018, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân.

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Án xử công khai có mặt các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Văn Dũng

Nơi nhận:
- TAND T. Vĩnh Long;
- VKSND H. Bình Tân;
- Chi cục THADS H. Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu.